**CTY CỔ PHẦN DƯỢC THÚ Y CAI LẬY CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

 **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC THÚ Y CAI LẬY**

**NĂM 2012**

**I- LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY**

Công ty Cổ phần Dược thú y Cai Lậy tiền thân là Công ty Chăn nuôi thú y Cai Lậy được thành lập vào tháng 06/1990 trên cơ sở sáp nhập Trạm thú y huyện Cai Lậy và Liên hiệp Xí nghiệp chăn nuôi huyện Cai Lậy. Sau hơn mười năm hình thành và phát triển Công ty đã trải qua những cột mốc đáng nhớ như sau:

Ngày 24/06/1998 Công ty Chăn nuôi thú y Cai Lậy được sáp nhập vào Xí nghiệp Dược thú y Tiền Giang theo Quyết định số 1703/1998 QĐ-UB của UBND tỉnh Tiền Giang. ( Xí nghiệp Dược thú y Tiền Giang được thành lập theo quyết định số 1542 ngày 14/07/1995 của UBND tỉnh Tiền Giang).

Ngày 25/08/1998 Xí nghiệp Dược thú y Tiền Giang được chính thức đổi tên thành Công ty Chăn nuôi thú y Cai Lậy với tên giao dịch MEKOVET theo Quyết định số 2290/QĐ-UB của UBND tỉnh Tiền Giang.

Ngày 11/11/2002 UBND tỉnh Tiền Giang ra quyết định số 4630/QĐ-UB chuyển Công ty Chăn nuôi thú y Cai Lậy thành công ty cổ phần với vốn điều lệ 5 tỷ đồng. Là doanh nghiệp Nhà nước được cổ phần hoá với vốn góp của Nhà nước là 2 tỷ đồng tương đương 40% vốn điều lệ và chính thức đi vào hoạt động từ tháng 01/2003 với tên gọi Công ty cổ phần dược thú y Cai Lậy.

Ngày 25/05/2006 được sự chấp thuận của UBND tỉnh Tiền Giang Công ty đã thực hiện thành công bán đấu giá 40% vốn sở hữu của Nhà nước cho cổ đông bên ngoài.

Ngày 12/01/2008 công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường và thông qua nghị quyết đại hội:

*- Tăng vốn điều lệ từ 5 tỷ đồng lên 15 tỷ đồng qua hai giai đoạn.*

*- Bổ sung thêm một số ngành nghề kinh doanh phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông của công ty.*

*- Đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội.*

*- Chọn đơn vị tư vấn niêm yết là Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc Gia*

*- Chọn đơn vị kiểm toán là Công ty Kiểm toán và Tư vấn Tài chính - ACA Group.*

Sự kiện quan trọng là ngày 21/11/2008 cổ phiếu của công ty chính thức giao dịch phiên đầu tiên tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là MKV. Quyết định số 406/QĐ-TTGDHN ngày 12/11/2008 của Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Ngày 22/07/2011 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đã quyết định tăng vốn điều lệ từ 10 tỷ lên 30 tỷ đồng giao cho hội đồng quản trị chọn hình thức tăng vốn. Cũng trong ngày này Đại hội cũng bầu ra HĐQT mới nhiệm kỳ III năm 2011 – 2015.

Ngày 11/08/2012 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường bất thường đã bầu ra HĐQT mới nhiệm kỳ III năm 2011 – 2015.

**II - BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Năm 2012 trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế - chính trị của thế giới, đồng thời trong nước nền kinh tế cũng luôn biến động theo kinh tế thế giới, cùng với thiên tai dịch bệnh, gây nhiều thiệt hại và khó khăn đối với sản xuất và đời sống của nhân dân. Thực trạng này đã ảnh hưởng bất lợi đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và của Công ty nói riêng. Tuy nhiên, dưới sự tác động tích cực của Chính phủ đối với nền kinh tế trong nước nói chung và đối với doanh nghiệp nói riêng, với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể CB CNV, sự chỉ đạo kiên quyết sáng tạo có hiệu quả của HĐQT, Ban điều hành Công ty đã cố gắng vượt qua khó khăn, phát huy thuận lợi, tích cực thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, tổ chức thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 đề ra.

- Tổng doanh thu thuần: 32.526.951.439 đ, đạt 120,47%% KH

- Lợi nhuận trước thuế: -2.225.706.932 đ

Trên thực tế năm 2012 công ty đạt lợi nhuận trước thuế 331.525.721 đ đạt 36,84% KH nhưng công ty phải trích dự phòng công nợ phải thu theo quy định của UBCK nhà nước theo ý kiến của công ty kiểm toán là 2.537.357.556 đ và điều chỉnh một số khoản nhỏ dẫn đến lợi nhuận trước thuế bị âm như nêu trên.

- Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2012: Không có

**1. Kết quả hoạt động trong năm:**

ĐVT: VNĐ

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Năm 2012** | **Năm 2011** | **% 2012/2011** |
| 1 | Tổng tài sản | 18.419.959.526 | 19.468.085.766 | 94,62 |
| 2 | Doanh thu thuần | 32.526.951.439 | 38.178.364.475 | 85,20 |
| 3 | Lợi nhuận từ HĐKD | -2.321.790.223 | 261.964.033 | - |
| 4 | Lợi nhuận từ HĐ khác | 96.083.391 | (144.637.890) | - |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | -2.225.706.832 | 117.326.143 | - |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | 0 | 93.293.697 | - |

**2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

ĐVT: VNĐ

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **KH năm 2012** | **TH năm 2012** | **% TH/KH** |
| 1 | Tổng doanh thu | 27.000.000.000 | 32.526.951.439 | 120,47 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 900.000.000 | -2.225.706.832 | - |

**3. Những thay đổi chủ yếu trong năm:**

**3.1 Thành viên HĐQT, HĐQT nhiệm kỳ III năm 2011 – 2015 (Từ ngày 01/01/2012 đến 10/08/2012)**

Ông Nguyễn Văn Vinh Chủ tịch

Ông Nguyễn Đình Thư Phó chủ tịch

Ông Nguyễn Văn Phước Ủy viên

Ông Lê Hồng Hải Ủy viên

Ông Trần Hoàng Sơn Ủy viên

**3.2 Ban tổng giám đốc nhiệm kỳ III năm 2011 – 2015 (Từ ngày 01/01/2012 đến 07/05/2012)**

Ông Nguyễn Đình Thư Tổng giám đốc

Ông Nguyễn Văn Vinh Phó tổng giám đốc

**3.3 Ban tổng giám đốc nhiệm kỳ III năm 2011 – 2015 (Từ ngày 08/05/2012 đến 05/11/2012)**

Ông Nguyễn Văn Vinh Tổng giám đốc

Ông Nguyễn Đình Thư Phó tổng giám đốc

**3.4 Thành viên HĐQT, HĐQT nhiệm kỳ III năm 2011 – 2015 (Từ ngày 11/08/2012 đến 31/12/2012)**

Bà Thẩm Thị Thúy Chủ tịch

Ông Nguyễn Văn Vinh Phó chủ tịch

Ông Lê Hồng Hải Ủy viên

Bà Trần Thị Thu Tâm Ủy viên

Ông Nguyễn Dương An Ủy viên

**3.5 Ban tổng giám đốc nhiệm kỳ III năm 2011 – 2015 (Từ ngày 06/11/2012 đến 31/12/2012)**

Ông Vũ Tiến Đạt Quyền Tổng giám đốc

**4. Triển vọng phát triển trong tương lai:**

**\* Về sản xuất kinh doanh:**

Theo số liệu của Cục Chăn nuôi - Bộ Nông Nghiệp và phát triển nông thôn, trong lĩnh vực sản xuất và chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản dự kiến sản lượng cũng đạt được sự tăng trưởng cao trong những năm sắp tới do nhu cầu tiêu thụ mặt hàng này trên thị trường sẽ gia tăng mạnh khi thu nhập của người dân được nâng lên. Ngành chăn nuôi chiếm 25-26% trong toàn ngành.

Căn cứ vào triển vọng phát triển chung của ngành, các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, xu thế hội nhập quốc tế của đất nước cũng như khả năng tăng trưởng của Công ty trong giai đoạn sắp tới, có thể thấy chiến lược phát triển được Công ty lựa chọn là hoàn toàn phù hợp. Mục tiêu của Công ty đề ra là phải trở thành một trong những đơn vị sản xuất thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản, dưỡng chất bổ sung trong chăn nuôi mạnh và lớn trong cả nước.

Củng cố và phát triển thị trường trong nước trong bối cảnh nền kinh tế suy thoái trong nước và thế giới.

Tiếp cận với thị trường nước ngoài, trước mắt là Lào, Campuchia, Thái Lan.

Kêu gọi vốn đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất thuốc đạt tiêu chuẩn GMP-WHO nhằm khai thác thị trường nước ngoài.

Khai thác những ngành nghề mà công ty đã đăng ký kinh doanh.

**\* Về tài chính:**

- Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính.

- Duy trì tình hình tài chính lành mạnh và ổn định.

- Không ngừng nâng cao giá trị cho cổ đông.

**\* Về nguồn nhân lực:**

*- Chính sách tuyển dụng, đào tạo:*

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc để đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thu hút nhân tài: Công ty có chính sách lương, thưởng đặc biệt đối với các nhân viên giỏi và nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan, một mặt để nhân viên gắn bó lâu dài với Công ty, mặt khác để thu hút nhân lực giỏi từ nhiều nguồn khác nhau về làm việc cho Công ty bằng chính sách tiền lương hậu đãi và phúc lợi thỏa đáng.

Đào tạo: Công ty chú trọng vào việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, đặc biệt là bồi dưỡng trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho các cán bộ, nhân viên trong Công ty. Ngoài việc đào tạo tại chỗ, Công ty cũng thường xuyên cử cán bộ, nhân viên tham gia các khoá đào tạo tại các trường, các trung tâm trong nước kịp thời theo nhu cầu phát triển Công ty.

*- Chính sách lương, thưởng, phúc lợi*

Lương: Công ty xây dựng chính sách lương riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc của từng người.

Thưởng: Nhằm khuyến khích, động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả làm việc, Công ty có chính sách thưởng hàng kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể theo giá trị mà họ mang lại cho Công ty.

Bảo hiểm và phúc lợi: Việc đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật. Chế độ tham quan nghỉ dưỡng sức cũng được công ty đảm bảo.

**III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:**

**1. Báo cáo tình hình tài chính:**

- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chỉ tiêu** | **ĐVT** | **Năm 2012** | **Năm 2011** |
| ***1*** | ***Cơ cấu tài sản*** |  |  |  |
|  | - Tài sản dài hạn/Tổng tài sản | % | 43,15 | 40,41 |
|  | - Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản | % | 56,85 | 59,59 |
| ***2*** | ***Cơ cấu nguồn vốn*** |  |  |  |
|  | - Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn | % | 47,05 | 38,29 |
|  | - Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn | % | 52,95 | 61,71 |
| ***3*** | ***Khả năng thanh toán*** |  |  |  |
|  | - Khả năng thanh toán hiện hành | Lần | 1,27 | 1,56 |
|  | - Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn | Lần | 0,58 | 0,71 |
|  | - Khả năng thanh toán nhanh | Lần | 0,32 | 0,20 |
| 4 | ***Tỷ suất lợi nhuận*** |  |  |  |
|  | Tỷ suất lợi nhuận kinh doanh/DT thuần | % | - | 0,31 |
|  | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản | % | - | 0,24 |
|  | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VCSH | % | - | 0,78 |

- Tổng số cổ phiếu tính đến 31/12/2012: 1.123.600 cổ phiếu phổ thông.

Trong đó: cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng là 0 cổ phiếu.

- Cổ phiếu ưu đãi: không có

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 38 cổ phiếu

- Cổ tức năm 2012: Không chia vì lợi nhuận bị âm

**2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:**

Khó khăn lớn nhất của công ty trong năm 2012 là thay đổi gần như toàn bộ HĐQT và Ban tổng giám đốc. HĐQT và Ban điều hành mới chỉ hoạt động từ 01/08/2012 chỉ còn 05 tháng là kết thúc năm tài chính

- Tổng doanh thu thuần: 32.526.951.439 đ, đạt 120,47%% KH

- Lợi nhuận trước thuế: -2.225.706.932 đ

Trên thực tế năm 2012 công ty đạt lợi nhuận trước thuế 331.525.721 đ đạt 36,84% KH nhưng công ty phải trích dự phòng công nợ phải thu theo quy định của UBCK nhà nước và ý kiến của công ty kiểm toán là 2.537.357.556 đ và điều chỉnh một số khoản nhỏ dẫn đến lợi nhuận trước thuế bị âm như nêu trên.

- Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2012: Không có

\* Kết quả thực hiện các dự án quan trọng:

Dự án xây dựng nhà máy sản xuất thuốc thú y, thuốc thú y sản đạt tiêu chuẩn GMP-WHO đã khởi công xây dựng từ tháng 11/2012, dự kiến sẽ hoàn thành trong quý 2/2013 sẽ mở ra một tầm vóc mới cho Công ty cổ phần dược thú y Cai Lậy trên thị trường thuốc thú y Việt Nam và các nước lân cận.

\* Những tiến bộ đã đạt được:

Duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001-2008.

Qua quá trình hoạt động từ khi thành lập đến nay, với những đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế- xã hội của địa phương và cả nước, Công ty cổ phần dược thú y Cai Lậy đã vinh dự được các cấp khen thưởng nhiều danh hiệu

* Đạt danh hiệu TOP 500 thương hiệu hàng đầu Việt Nam 2008.
* Giải cầu vàng chất lượng cao phù hợp tiêu chuẩn năm 2007.
* Đạt danh hiệu Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao nhiều năm liền 2003-2012.
* Đạt chứng nhận ISO 9001:2008 do DNV (Det Norske Veritas VietNam Co.LTD) cấp từ năm 2002 – 2012.

**IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:**

Kèm theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

**V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN:**

**1. Kiểm toán độc lập:**

Đơn vị kiểm toán: **Công ty TNHH kiểm toán DTL**

Trụ sở chính: Lầu 5, Tòa nhà Sài Gòn 3, 140 Nguyễn Văn Thủ, Quận 1, TP Hồ Chí Minh.

Tel: (84-8) 38275026 Fax: (84-08) 38275027

Email: dtlco@horwathdtl.com.vn Website: [www.horwathdtl.com](http://www.horwathdtl.com)

**\* Ý kiến kiểm toán độc lập:**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dược Thú Y Cai Lậy vào ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc vào cùng ngày nêu trên phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

**VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN:**

Công ty cổ phần dược thú y Cai Lậy có thành lập công ty con – Công ty TNHH MKV Việt Nam, văn phòng đặt tại số 225/7B Bùi Thị Xuân, Phường 1, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh. Bắt đầu hoạt động từ 01/01/2012 đến 31/10/2012 đã giải thể bị lỗ 227.673.626 đồng.

**VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:**

**1.Cơ cấu tổ chức của công ty:**

***Chi nhánh Hà Nội***

###### *Kế hoạch-Bán hàng*

#### *ĐD các khu vực*

***Chi nhánh Nha Trang***

#### *Tổ KCS*

#### *Kế toán*

#### *Hành chính*

**Bảo vệ**

#### *Tổ thuốc ống*

#### *Tổ thuốc lọ*

#### *Tổ thuốc gói*

##### Bộ Phận

##### Đảm bảo chất lượng

###### *Tổ pha chế*

### Bộ Phận

### Kế hoạch-KD

### Bộ Phận

### Văn Phòng Cty

### Bộ Phận

### Kiểm tra chất lượng

##### BP Sản xuất

***VP Xưởng dược***

***NC SP Mới***

#### TỔNG GIÁM ĐỐC

#### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

#### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### BAN KIỂM SOÁT

**2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành tại ngày 31/12/2012:**

**\* Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị công ty hiện tại thời đểm ngày 31/12/2012 có 05 người toàn bộ không tham gia điều hành công ty.

1. **Chủ tịch Hội đồng quản trị**

| **Bà: Thẩm Thị Thúy** |
| --- |
| Giới tính | Nữ | Quê quán | Gia Lâm-Hà Nội |
| Ngày tháng năm sinh | 04/04/1976 | Dân tộc | Kinh |
| Địa chỉ thường trú | 449/52 Sư Vạn Hạnh, Phường 2, Quận 10, TPHCM |
| Nơi sinh | Hà Nội | Điện thoại  | 0908634476 |
| Quốc tịch | Việt Nam | Số CMND: 022827847Cấp ngày: 30/11/2005 tại CA HCM |
| Trình độ học vấn | Đại học |
| Trình độ chuyên môn | Tài chính |
| Quá trình công tác* Từ 1988 đến 2000: Ngân hàng TMCP Quân Đội-Nhân viên kế toán
* Từ 2000 đến 2007: CTCP Chứng khoán Thăng Long-Chi nhánh TPHCM, chức vụ: trưởng phòngTư vấn Tài chính doanh nghiệp
* Từ 2007 đến nay : CTCP Chứng khoán MB-Chức vụ Giám đốc chi nhánh HCM
 |
| Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty  | Chủ tịch HĐQT CTCP Dược Thú y Cai Lậy |
| Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác | Giám đốc chi nhánh HCM- Công ty CP Chứng khoán MB |
| Hành vi vi phạm pháp luật | Không có |
| Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty | Không có |
| Số cổ phần nắm giữTrong đó* *Sở hữu cá nhân*
* *Đại diện phần vốn Nhà nước*
 | 54.720 cổ phần (tỷ lệ 4,87 % VĐL) *54.720 cổ phần (tỷ lệ 4,87% VĐL)**0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)* |
| Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan: Không có |

1. **Phó chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc**

| **Ông: Nguyễn Văn Vinh** |
| --- |
| Giới tính | Nam | Quê quán | Đà Nẵng |
| Ngày tháng năm sinh | 10/02/1970 | Dân tộc | Kinh |
| Địa chỉ thường trú | 156/35 Phú Thọ Hòa, P.Phú Thọ Hòa, Quận Tân Phú, TPHCM |
| Nơi sinh | Đà Nẵng | Điện thoại  | 0933336888 |
| Quốc tịch | Việt Nam | Số CMND: 023.857.641Cấp ngày: 13/06/2011 tại CAHCM |
| Trình độ văn hóa | 12/12 |
| Trình độ chuyên môn |  |
| Quá trình công tác* Từ 2002 đến 2011: Công ty TNHH Dược phẩm Gia Đại
* Từ 01/08/2011 đến nay: Gia nhập Công ty CP Dược thú y Cai Lậy
 |
| Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty  | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc |
| Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác | Không có |
| Hành vi vi phạm pháp luật | Không có |
| Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty | Không có |
| Số cổ phần nắm giữTrong đó* *Sở hữu cá nhân*
* *Đại diện phần vốn Nhà nước*
 | 3.059 cổ phần (tỷ lệ 0,27 % VĐL) *3.059 cổ phần (tỷ lệ 0,27% VĐL)**0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)* |
| Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan:  |
| TT | Họ tên | Quan hệ | Số lượng cổ phần |
| 1 | Nguyễn Văn Trung | Em trai | 7.899 |

1. **Thành viên Hội đồng quản trị**

| **Ông: Lê Hồng Hải** |
| --- |
| Giới tính | Nam | Quê quán | Quảng Ngãi |
| Ngày tháng năm sinh | 02/05/1971 | Dân tộc | Kinh |
| Địa chỉ thường trú | 333/27/15 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, TPHCM |
| Nơi sinh | Hà Nội | Điện thoại  | 08.66593868 |
| Quốc tịch | Việt Nam | Số CMND: 025.444.692Cấp ngày :18/05/2011 tại CAHCM |
| Trình độ học vấn | 12/12 |
| Trình độ chuyên môn | Cử nhân Quản trị Kinh doanh |
| Quá trình công tác* Từ 1994 đến 1997: Công ty DAESCO Đà Nẵng
* Từ 1997 đến 2012: Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina
* Từ 2011 đến 2012: Giám đốc Công ty TNHH MKV Việt Nam
 |
| Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty  | Thành viên HĐQT  |
| Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác | Trưởng phòng Kinh doanh-Tiếp thị-TPC Vina |
| Hành vi vi phạm pháp luật | Không có |
| Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty | Không có |
| Số cổ phần nắm giữTrong đó* *Sở hữu cá nhân*
* *Đại diện phần vốn Nhà nước*
 | 0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL) *0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)**0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)* |
| Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan: Không có |

1. **Thành viên Hội đồng quản trị**

| **Bà: Trần Thị Thu Tâm** |
| --- |
| Giới tính | Nữ | Quê quán | Điện An, Điện Bàn, Quảng Nam |
| Ngày tháng năm sinh | 21/09/1980 | Dân tộc | Kinh |
| Địa chỉ thường trú | 46, đường 27, Phường Tân Quy, Quận 7, TPHCM |
| Nơi sinh | Quảng Nam | Điện thoại  | 08.39106411 |
| Quốc tịch | Việt Nam | Số CMND: 025.450.526Cấp ngày: 04/06/2011 tại CA HCM |
| Trình độ học vấn | Thạc sĩ |
| Trình độ chuyên môn | Thạc sĩ Tài chính doanh nghiệp |
| Quá trình công tác* Từ 2002 đến nay: Công tác tại Công ty CP Chứng khoán MB
* Từ 03/2008 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP DIC 4
* Từ 08/2012 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Dược thú y Cai Lậy
 |
| Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty  | Thành viên HĐQT |
| Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác | * Trưởng phòng Dịch vụ Ngân hàng đầu tư- Công ty CP Chúng khoán MB
* Thành viên BKS Công ty CP DIC 4
 |
| Hành vi vi phạm pháp luật | Không có |
| Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty | Không có |
| Số cổ phần nắm giữTrong đó* *Sở hữu cá nhân*
* *Đại diện phần vốn của Nhà nước*
 | 0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL) *0 cổ phần (tỷ lệ 0% VĐL)**0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL*) |
| Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan: Không có |

1. **Thành viên Hội đồng quản trị**

| **Ông: Nguyễn Dương An** |
| --- |
| Giới tính | Nam | Quê quán | Tân Thạnh-Long An |
| Ngày tháng năm sinh | 04/02/1978 | Dân tộc | Kinh |
| Địa chỉ thường trú | 40/14/12 Hiệp Nhất, Phường 4, Quận Tân Bình, TPHCM |
| Nơi sinh | Hà Nội | Điện thoại  | 0908443713 |
| Quốc tịch | Việt Nam | Số CMND: 023.165.885Cấp ngày: 17/08/2010 tại CA HCM |
| Trình độ học vấn | Thạc sỹ |
| Trình độ chuyên môn | Tài chính-Ngân hàng |
| Quá trình công tác* Từ 2006 đến nay: Công ty CP Chứng khoán MB, chức vụ: Trưởng phòng Kế toán
* Từ tháng 08/2012 đến nay: Công ty CP Dược thú y Cai Lậy, Thành viên HĐQT
 |
| Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty  | Thành viên HĐQT |
| Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác | Công ty CP Chứng khoán MB, chức vụ: Trưởng phòng Kế toán |
| Hành vi vi phạm pháp luật | Không có |
| Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty | Không có |
| Số cổ phần nắm giữTrong đó* *Sở hữu cá nhân*
* *Đại diện phần vốn của Nhà nước*
 | 0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL) *0 cổ phần (tỷ lệ 0% VĐL)**0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)* |
| Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan: Không có |

##

## \* Ban kiểm soát

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên với cơ cấu 02 người là cổ đông trong công ty trong đó 01 là trưởng Ban kiểm soát, 01 là cổ đông bên ngoài công ty.

1. **Trưởng Ban Kiểm soát**

|  |
| --- |
| **Ông: Lê Văn Phòng** |
| Giới tính | Nam | Quê quán | Tân Bình, Cai Lậy, Tiền Giang |
| Ngày tháng năm sinh | 1966 | Dân tộc | Kinh |
| Địa chỉ thường trú | Nhị Mỹ, Cai Lậy, Tiền Giang |
| Nơi sinh | Tân Bình, Cai Lậy, Tiền Giang | Điện thoại  | 0987974404 |
| Quốc tịch | Việt Nam | Số CMND: 310.634.900Cấp ngày: 17/11/2006 tại Tiền Giang |
| Trình độ học vấn | 12/12 |
| Trình độ chuyên môn | Trung cấp Tài chính-Kế toán |
| Quá trình công tác* Từ 10/1986 đến 05/1990: Công tác Xí nghiệp Liên hiệp chăn nuôi Cai Lậy, nhân viên
* Từ 06/1990 đến 12/2002: Công tác Công ty chăn nuôi Thú y Cai Lậy, nhân viên
* Từ 01/2003 đến nay: Công tác Công ty CP Dược Thú y Cai Lậy, Quản đốc phân xưởng
 |
| Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty  | Trưởng Ban kiểm soát |
| Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác | Không có |
| Hành vi vi phạm pháp luật | Không có |
| Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty | Không có |
| Số cổ phần nắm giữTrong đó* *Sở hữu cá nhân*
* *Đại diện phần vốn của Nhà nước*
 | 02 cổ phần (tỷ lệ 0,0002 % VĐL) *02 cổ phần (tỷ lệ 0,0002% VĐL)**0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)* |
| Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan: Không có |

1. **Thành viên Ban kiểm soát**

| **Ông: Nguyễn Thị Kim Vân** |
| --- |
| Giới tính | Nữ | Quê quán | Xã Long Trung, Cai Lậy, Tiền Giang |
| Ngày tháng năm sinh | 1966 | Dân tộc | Kinh |
| Địa chỉ thường trú | 21/81 Khu 4, Thị trấn Cai Lậy |
| Nơi sinh | Xã Mỹ Phước Tây, Cai Lậy, Tiền Giang | Điện thoại  | 0919724595 |
| Quốc tịch | Việt Nam | Số CMND: 210.321.879Cấp ngày: 21/06/2008 tại CA Tiền Giang |
| Trình độ học vấn | 12/12 |
| Trình độ chuyên môn | Kỹ sư Hóa |
| Quá trình công tác* Từ 1988 đến 1990: Công tác Xí nghiệp Liên hiệp Dừa Tiền Giang
* Từ 1990 đến nay: Công tác tại Công ty CP Dược thú y Cai Lậy
 |
| Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty  | Thành viên Ban kiểm soát; Trưởng phòng Kiểm tra chất lượng |
| Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác | Không có |
| Hành vi vi phạm pháp luật | Không có |
| Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty | Không có |
| Số cổ phần nắm giữTrong đó* *Sở hữu cá nhân*
* *Đại diện phần vốn của Nhà nước*
 | 50 cổ phần (tỷ lệ 0,0044 % VĐL) *50 cổ phần (tỷ lệ 0,0044% VĐL)**0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)* |
| Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan: Không có |

1. **Thành viên Ban kiểm soát**

| **Ông: Thái Dương Bình** |
| --- |
| Giới tính | Nam | Quê quán | TPHCM |
| Ngày tháng năm sinh | 16/04/1974 | Dân tộc | Kinh |
| Địa chỉ thường trú | 26/49 Tân Sơn Nhì, Phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú, TPHCM |
| Nơi sinh | Tam Đảo-Vĩnh Phúc | Điện thoại  | 0913960725 |
| Quốc tịch | Việt Nam | Số CMND: 022.841.442Cấp ngày: 12/08/2008 tại CA HCM |
| Trình độ học vấn | 12/12 |
| Trình độ chuyên môn | Trung cấp Kinh tế |
| Quá trình công tác* Từ 1992 đến 1999: Làm việc tại Công an Cảng Sài Gòn
* Từ 2000 đến 2005: Giám đốc chi nhánh Miền Tây Công ty TM-Kỹ thuật Dân Xuân-174. Lý Thường Kiệt, Quận 10, TPHCM
* Từ 2005 đến nay: Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng Hoàng Huê Thủy
 |
| Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty  | Thành viên Ban kiểm soát |
| Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác | Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng Hoàng Huê Thủy |
| Hành vi vi phạm pháp luật | Không có |
| Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty | Không có |
| Số cổ phần nắm giữTrong đó* *Sở hữu cá nhân*
* *Đại diện phần vốn của Nhà nước*
 | 300 cổ phần (tỷ lệ 0,027 % VĐL) *300 cổ phần (tỷ lệ 0,027% VĐL)**0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)* |
| Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan: Không có |

**\* Ban Tổng Giám Đốc:**

Ban Tổng Giám Đốc công ty có 01 người:

1. **Quyền tổng giám đốc**

| **Ông: Vũ Tiến Đạt** |
| --- |
| Giới tính | Nam | Quê quán | Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương |
| Ngày tháng năm sinh | 08/11/1963 | Dân tộc | Kinh |
| Địa chỉ thường trú | 609/3, Cách mạng tháng 8, phường 15, quận 10, TPHCM |
| Nơi sinh | TP HCM | Điện thoại  | 0906393928 |
| Quốc tịch | Việt Nam | Số CMND: 027.964.093Cấp ngày: 10/06/2008 tại CA HCM |
| Trình độ học vấn | 12/12 |
| Trình độ chuyên môn | Thạc sỹ Quản trị kinh doanh |
| Quá trình công tác* Từ 1985 đến 1990: Làm việc tại Trạm thú y huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang
* Từ 1990 đến 1994: Giám đốc Công ty chăn nuôi thú y Cai Lậy.
* Từ 2005 đến tháng 10/2012: Chuyên viên tư vấn cho một số nhà máy sản xuất thuốc thú y như Nam Dũng, Tiến Đạt, Mekovet.
* Từ tháng 11/2012 đến nay: Quyền tổng giám đốc Công ty cổ phần dược thú y Cai Lậy
 |
| Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty  | Quyền tổng giám đốc |
| Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác | Không có |
| Hành vi vi phạm pháp luật | Không có |
| Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty | Không có |
| Số cổ phần nắm giữTrong đó* *Sở hữu cá nhân*
* *Đại diện phần vốn của Nhà nước*
 | 0 cổ phần (tỷ lệ 0,00 % VĐL) *0 cổ phần (tỷ lệ 0,027% VĐL)**0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)* |
| Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan: Không có |

**3. Quyền lợi của Ban Tổng Giám Đốc:**

Tiền lương, thưởng của Ban Tổng Giám Đốc và các quyền lợi khác của Ban Tổng giám đốc hưởng theo quy chế tiền lương của Công ty cổ phần dược thú y Cai Lậy.

\* Tổng giám đốc (Đang điều hành)

-Tiền lương năm 2012: 40.000.000 đ (02 tháng)

**4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:**

- Tổng số cán bộ công nhân viên công ty tính đến 31/12/2012 là 78 người.

- Chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật và theo quy chế tiền lương của công ty.

**5. Bổ sung thành viên Ban Tổng Giám Đốc:**

- Ngày 08/05/2012 ông Nguyễn Văn Vinh chủ tịch HĐQT công ty giữ chức vụ Tổng giám đốc thay thế cho ông Nguyễn Đình Thư.

- Ông Nguyễn Đình Thư giữ chức vụ phó tổng giám đốc kể từ ngày 08/05/2012.

- Ông Nguyễn Văn Vinh từ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc kể từ ngày 05/11/2012, và ông Vũ Tiến Đạt giữ chức vụ Quyền tổng giám đốc công ty kể từ khi ông Nguyễn Văn Vinh từ nhiệm.

- Ông Nguyễn Đình Thư từ nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc kể từ ngày 15/11/2012. Không bổ nhiệm người thay thế.

**VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:**

**1. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại thời điểm ngày 31/12/2012:**

**\*Hội đồng quản trị: 05 người**

**-** Thẩm Thị Thúy Chủ tịch

- Nguyễn Văn Vinh Phó Chủ tịch

- Lê Hồng Hải Thành viên

- Trần Thị Thu Tâm Thành viên

- Nguyễn Dương An Thành viên

**\* Ban kiểm soát: 03 người**

- Lê Văn Phòng Trưởng ban

- Thái Dương Bình Thành viên

- Nguyễn Thị Kim Vân Thành viên

**\* Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:**

Với tư cách là đại diện cho chủ sở hữu, tôn chỉ tối cao trong hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là đảm bảo quyền lợi hợp pháp và chính đáng của cổ đông. Mọi hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đều trên quy định tại luật Doanh nghiệp, điều lệ và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông công ty.

\* **Thù lao của Hội đồng quản trị năm 2012**: 52.500.000 đồng (05 người).

\* **Thù lao của Ban kiểm soát năm 2012**: 15.600.000 đồng (03 người).

**\* Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị tính đến ngày 11/01/2013:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Số cổ phần nắm giữ** | **Tỷ lệ nắm giữ** |
| 01 | Thẩm Thị Thúy | 54.720 CP | 4,87% |
| 02 | Nguyễn Văn Vinh | 3.059 CP | 0,27% |
| 03 | Lê Hồng Hải | 0 CP | 0,00% |
| 04 | Trần Thị Thu Tâm | 0 CP | 0,00% |
| 05 | Nguyễn Dương An | 0 CP | 0,00% |
|  | **Tổng cộng** | **57.779 CP** | **5,14%** |

**\* Thông tin về các giao dịch cổ phiếu từ tháng 01/01/2012 đến 31/12/2012 của cổ đông nội bộ và người có liên quan : Không có**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Số cổ phần đã mua** | **Số cổ phần đã bán** | **Số cổ phần đang nắm giữ** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

**2. Các dự liệu thống kê về cổ đông:**

Tại thời điểm ngày 11/01/2013, cơ cấu cổ đông của công ty như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Cổ đông** | **Số cổ phần nắm giữ** | **Tỷ lệ nắm giữ** |
| **I** | **Cổ đông trong nước** | **1.053.644 CP** | **93,77%** |
| 01 | Cổ đông Nhà nước |  |  |
| 02 | Cổ đông nội bộ | 77.389 CP | 6,89% |
| 03 | Cổ đông là người lao động trong công ty | 18.221 CP | 1,62% |
| 04 | Cổ đông khác | 957.996 CP | 85,26% |
| 05 | Cổ phiếu quỹ | 38 CP | 0,00% |
| **II** | **Cổ đông nước ngoài** | **69.956 CP** | **6,23 %** |
|  | **Tổng cộng** | **1.123.600 CP** | **100%** |

 *Tiền Giang, ngày 28 tháng 03 năm 2013*

 **CHỦ TỊCH HĐQT**

**THẨM THỊ THÚY**